

Số: /QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày

tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính
lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc thẩm quyền quản lý
của tỉnh Hòa Bình năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ Kiểm soát thủ tục hành chính.

Thực hiện Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 17/01/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 149/TTr-SVHTTDL ngày 11/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính (05 thủ tục) lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Hòa Bình.

(Có phụ lục phương án kèm theo)

Điều 2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị có liên quan:

1. Dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền xử lý sau khi được Chính phủ, Bộ, ngành thông qua.

2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ngành, đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Văn hóa, TT và Du lịch (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP/UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (Ng.15b)

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Khánh

Phụ lục

**PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA TỈNH HÒA BÌNH**

(kèm theo Quyết định số: QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

1. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.

1.1. Nội dung đơn giản hóa

- Về thời hạn giải quyết đề nghị: Giảm thời hạn giải quyết TTHC từ 07 ngày xuống còn 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Về thành phần hồ sơ: Cắt giảm “Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp”.

Lý do:

- Đây là thủ tục có nội dung, thành phần hồ sơ và trình tự thực hiện đơn giản. Việc rút ngắn thời gian giải quyết TTHC giúp tiết kiệm thời gian, chi phí thực hiện cho tổ chức và cá nhân, đồng thời vẫn đảm bảo thời gian cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục.

- Do hiện nay dữ liệu thông tin về doanh nghiệp được đăng tải công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Thông qua mã số doanh nghiệp do tổ chức, cá nhân cung cấp trên Mẫu đơn số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 36/2019/NĐ-CP cơ quan giải quyết hồ sơ có thể tra cứu thông tin của doanh nghiệp trên Cổng Công tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

1.2 Kiến nghị thực thi

- Đề nghị sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm c, Khoản 2, Điều 24, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 quy định về thời gian giải quyết TTHC, giảm thời gian theo quy định từ 07 ngày xuống 05 ngày.

- Đề nghị sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 2, Điều 19, Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ theo hướng bỏ thành phần hồ sơ “Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp”

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 60,742,000 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 41,744,600 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm cho cơ quan, đơn vị: 18,997,400 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 31.27%.

2. Cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương (mã thủ tục 1.003838.000.00.00.H28)

2.1. Nội dung đơn giản hóa

Về thời hạn giải quyết đề nghị: Giảm thời hạn giải quyết TTHC từ 20 ngày xuống còn 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Lý do:

Việc rút ngắn thời gian giải quyết TTHC giúp tiết kiệm thời gian, chi phí thực hiện cho tổ chức và cá nhân, đồng thời vẫn đảm bảo thời gian cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục.

2.2 Kiến nghị thực thi

- Đề nghị Sửa đổi điểm a khoản 3 Điều 2 Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo hướng điều chỉnh thời gian giải quyết TTHC từ 20 ngày xuống 14 ngày.

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 151,534,600 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 101,008,200 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm cho cơ quan, đơn vị: 50,526,400 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 33%.

3. Thủ tục tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương (mã thủ tục: 1.009397000.00.00.H28)

3.1. Nội dung đơn giản hóa

- Về thời hạn giải quyết đề nghị: Giảm thời hạn giải quyết TTHC từ 05 ngày xuống còn 3.5 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Về cơ quan giải quyết: Đề nghị phân cấp cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chấp thuận tổ chức biểu diễn nghệ thuật được tổ chức trên địa bàn quản lý.

Lý do:

- Việc rút ngắn thời gian giải quyết TTHC giúp tiết kiệm thời gian, chi phí thực hiện cho tổ chức và cá nhân, đồng thời vẫn đảm bảo thời gian cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục.

- Đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền, đề cao trách nhiệm trong giải quyết TTHC cho cơ quan chuyên môn thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực.

3.2 Kiến nghị thực thi

- Đề nghị Sửa đổi điểm c, khoản 4, Điều 10 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn. Kiến nghị giảm thời gian theo quy định từ 05 ngày xuống 3,5 ngày.

- Đề nghị sửa đổi điểm b, khoản 2, Điều 10, Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn quy định: “ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận tổ chức biểu diễn nghệ thuật được tổ chức trên địa bàn quản lý không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này” phân cấp cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chấp thuận tổ chức biểu diễn nghệ thuật được tổ chức trên địa bàn quản lý.

3.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 40,768,600 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 29,931,400 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm cho cơ quan, đơn vị: 10,837,200 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 27%.

4. Thủ tục công nhận điểm du lịch cấp tỉnh 1.004528.000.00.00.H28.

4.1. Nội dung đơn giản hóa

Về thời hạn giải quyết đề nghị: Giảm thời hạn giải quyết TTHC từ 30 ngày xuống còn 21 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Lý do: Việc rút ngắn thời gian giải quyết TTHC giúp tiết kiệm thời gian, chi phí thực hiện cho tổ chức và cá nhân, đồng thời vẫn đảm bảo thời gian cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục.

4.2 Kiến nghị thực thi

- Đề nghị sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm b, Khoản 2, Điều 24 Luật Du lịch (số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017) Trong thời hạn **20 ngày** kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ... sửa thành: Trong thời hạn **15 ngày** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Đề nghị sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm c khoản 2 Điều 24 Luật Du lịch (số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017): Trong thời hạn **10 ngày** kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công nhận điểm du lịch... sửa thành: Trong thời hạn **06 ngày** kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công nhận điểm du lịch.

4.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

4.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 203,658,600 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 147,091,000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm cho cơ quan, đơn vị: 56,567,600 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 27.75%.

5. Thủ tục công nhận khu du lịch cấp tỉnh

5.1. Nội dung đơn giản hóa

Về thời hạn giải quyết đề nghị: Giảm thời hạn giải quyết TTHC từ 60 ngày xuống còn 52 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Lý do: Việc rút ngắn thời gian giải quyết TTHC giúp tiết kiệm thời gian, chi phí thực hiện cho tổ chức và cá nhân, đồng thời vẫn đảm bảo thời gian cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục.

5.2. Kiến nghị thực thi

- Đề nghị sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 27 Luật Du lịch (số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017) như sau: Trong thời hạn **42 ngày** kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan chuyên môn về du lịch cấp tỉnh thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (*giảm từ 45 ngày xuống còn 42 ngày*)

- Đề nghị sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm c, Khoản 2, Điều 27 Luật Du lịch (số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017): Trong thời hạn **10 ngày** kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công nhận khu du lịch cấp tỉnh; trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do (*Giảm từ 15 ngày xuống còn 10 ngày*)

5.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 404,116,600 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 351,393,400 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm cho cơ quan, đơn vị: 52,723,200 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 13%./.